|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU**TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II** | CỘNG HOÀ XẪ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP 6**

**Phần I: TRẮC NGHIỆM: Chọn đáp án đúng nhất và ghi vào bài:**

**Câu 1. Đâu không phải đặc điểm của vải sợi thiên nhiên?**

A. Dễ bị nhàu                                 C. Độ hút ẩm thấp

B. Mặc thoáng mát                       D. Phơi lâu khô

**Câu 2. Vải sợi hóa học được chia làm mấy loại?**

A.1                   B. 2 C. 3           D. 4

**Câu 3. Loại trang phục nào có kiểu dáng đơn giản, rộng, dễ hoạt động; thường có màu sẫm, được may từ vải sợi bông?**

A. Trang phục đi học                             C. Trang phục ở nhà

B. Trang phục dự lễ hội                         D. Trang phục lao động

**Câu 4. Đối với người muốn tạo cảm giác thấp và mập hơn, nên chọn quần áo có hoa văn:**

A. Hoa lớn, sọc dọc                   B. Hoa nhỏ, sọc ngang

C. Hoa nhỏ, sọc dọc D. Hoa lớn, sọc ngang

**Câu 5. Để tạo cảm giác gầy đi, cao lên cho người mặc, cần lựa chọn trang phục có đường nét, họa tiết như thế nào?**

A. Dọc theo thân áo                   B. Kẻ ô vuông

C. Hoa văn lớn                 D. Kẻ ngang thân áo

**Câu 6. Theo em, màu vải nào có thể phối hợp với tất cả các màu khác?**

A. Màu đỏ B. Màu hồng

C. Màu xanh D. Màu đen

**Câu 7. Trang phục quần tây, áo sơ mi trắng của học sinh hiện nay gọi chung là phong cách thời trang:**

A. Đường phố C. Thể thao

B. Học đường D. Công sở

**Câu 8. Quan sát hình ảnh dưới đây và cho biết bộ trang phục này thuộc phong cách thời trang nào?**

****

A. Cổ điển C. Lễ hội

B. Học đường D. Công sở

**Câu 9. Khi cần làm phẳng quần án bị nhăn, chúng ta nên sử dụng đồ dùng điện nào sau đây?**

A. Nồi cơm điện C. Bàn là (Bàn ủi)

B. Máy xay thực phẩm D. Lò vi sóng

**Câu 10. Để làm các loại nước sinh tố từ hoa quả, chúng ta nên chọn đồ dùng điện nào sau đây?**

A. Nồi cơm điện C. Bếp điện từ

B. Máy xay thực phẩm D. Lò vi sóng

**Câu 11. Để thắp sáng căn phòng khách khi trời tối, em sẽ chọn sử dụng đồ dùng điện nào sau đây?**

A. Đèn dầu C. Đèn LED

B. Đèn cồn D. Đèn cao áp

**Câu 12. Thiết bị điện nào em đã học có bộ phận chính là “dây đốt nóng”?**

A. Bàn ủi                                           C. Đèn LED

B. Máy xay thực phẩm                   D. Quạt điện

**Câu 13. “Bảng mạch” là bộ phận chính của thiết bị điện nào sau đây?**

A. Bàn ủi                                            C. Đèn LED

B. Đèn cồn                                      D. Quạt điện

**Câu 14. “Cối xay” là bộ phận chính của thiết bị điện nào mà em đã được học trong chương trình công nghệ 6?**

A. Bàn ủi                                            C. Đèn LED

B. Máy xay thực phẩm                    D. Quạt điện

**Câu 15. Thiết bị điện nào em đã học có bộ phận chính là “Bộ điều chỉnh nhiệt độ”?**

A. Nồi cơm điện C. Bàn là (Bàn ủi)

B. Máy xay thực phẩm D. Lò vi sóng

**Câu 16. Bộ phận nào của bàn là có tác dụng bảo vệ các bộ phận bên trong của nó?**

A. Vỏ của bàn là                            C. Dây đốt nóng

B. Bộ điều chỉnh nhiệt độ                  D. Bộ nguồn

**Câu 17. Bộ phận nào của đèn LED biến đổi điện áp nguồn điện?**

A. Vỏ đèn                                        B. Bảng mạch LED

B. Bộ nguồn                                  C. Dây đốt trong

**Câu 18.** **Để tiết kiệm điện năng em chọn đồ dùng có nhãn hiệu ghi:**

A.

B.

C.

D.

**Câu 19. Khi có dòng điện chạy qua, bộ phận nào của bàn là tích điện và giúp bàn ủi nóng lên?**

A. Vỏ của bàn ủi                                  C. Dây đốt nóng

B. Bộ điều chỉnh nhiệt độ                     D. Bộ nguồn

**Câu 20. Bộ phận nào của máy xay thực giúp chúng ta có thể tắt, mở động cơ của máy xay?**

A. Thân máy C. Bảng mạch

B. Cối xay D. Bộ phận điều khiển

**Câu 21. Hãy cho biết, đây là sơ đồ khối nguyên lí của thiết bị điện nào?**



A. Nồi cơm điện C. Bàn là (Bàn ủi)

B. Máy xay thực phẩm D. Lò vi sóng

**Câu 22.** **Hãy cho biết, đây là sơ đồ khối nguyên lí của thiết bị điện nào?**

Phát ra ánh sáng

Cấp điện cho đèn

Bộ nguồn

Bảng mạch LED

A. Đèn LED C. Bàn là (Bàn ủi)

B. Máy xay thực phẩm D. Lò vi sóng

**Câu 23. Hãy cho biết, đây là sơ đồ khối nguyên lí của thiết bị điện nào?**

Lưỡi dao trong cối quay

Điện truyền vào động cơ

Cấp điện cho máy xay

Lực chọn tốc độ xay

A. Nồi cơm điện C. Bàn là (Bàn ủi)

B. Lò vi sóng D. Máy xay thực phẩm

**Câu 24. Trên vỏ của bàn là (bàn ủi) có ghi số liệu là: 1000W – 220V. Hãy cho biết thông số 1000W cho chúng ta biết điều gì?**

A. Công suất định mức                        B. Dung tích máy xay

C. Điện áp định mức                          D. Khối lượng máy xay

**Câu 25: Hình ảnh dưới đây là bảng thông số kĩ thuật của nồi cơm điện Bluestone. Từ bảng thông số kĩ thuật này, có thể suy ra nồi cơm có Công suất định mức là**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 50 Hz.
2. 700 W.
3. 220 V.
4. 5568 C
 |  |

**Câu 26: Hình ảnh dưới đây là bảng thông số kĩ thuật của nồi cơm điện Bluestone. Từ bảng thông số kĩ thuật này, có thể suy ra nồi cơm có Điện áp định mức là**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 50 Hz.
2. 700 W.
3. 220 V.
4. 5568 C
 |  |

**Câu 27. Trên vỏ của bóng đèn có ghi số liệu là: 20W – 220V. Hãy cho biết thông số 220W cho chúng ta biết điều gì?**

A. Công suất định mức                             B. Dung tích máy xay

C. Điện áp định mức                                 D. Khối lượng máy xay

**Câu 28. Trên thân máy xay thực phẩm có số liệu 1,5L - 400W – 220V. Hãy cho biết thông số 1,5 L cho chúng ta biết điều gì?**

A. Công suất định mức                                   B. Dung tích máy xay

C. Điện áp định mức                                       D. Khối lượng máy xay

**Câu 29. Nguyên nhân gây ra tai nạn điện là:**

A. Sử dụng bút thử điện kiểm tra nguồn điện

B. Không dùng tay dính nước khi kiểm tra nguồn điện

C. Đến gần vị trí dây dẫn điện bị đứt, rơi xuống đất

D. Thả diều ở nơi vắng, không gần đường dây điện

**Câu 30. Tai nạn điện giật sẽ không xảy ra nếu chúng ta**

A. Đưa vật nhọn bằng kim loại vào nguồn điện.

B. Tránh xa khu vực có dây dẫn điện bị đứt, rơi xuống đất.

C. Chạm vào đồ dùng điện bị rò điện ra lớp vỏ bên ngoài.

D. Cầm, nắm vào vị trí dây dẫn điện bị hỏng lớp vỏ cách điện.

**Phần II: TỰ LUẬN**

**Bài tập:** Cho bảng số liệu sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thiết bị điện** | **Công suất định mức** | **Thời gian sử dụng điện TB một ngày** |
| Bóng đèn | 20W | 5 giờ |
| TV | 80W | 4 giờ |
| Nồi cơm điện | 600W | 1giờ |
| Tủ lạnh | 100W | 16 giờ |
| Máy giặt | 1200W | 1 giờ |

a. Tính điện năng tiêu thụ của gia đình em trong 1 ngày

*(Điện năng tiêu thụ = Công suất × Thời gian sử dụng)*

b. Giả sử giá 1KW điện là 1.850 đồng thì tiền điện tối đa mà gia đình em phải chi trả mỗi ngày là bao nhiêu tiền trong ngày (theo bảng số liệu trên)?

(*Chuyển đổi công suất từ W sang kW bằng cách chia cho 1000*)

c. Nêu cách lựa chọn đồ dùng điện tiết kiệm điện năng.

**Phần III: Gợi ý cách làm bài**

### **Tính điện năng tiêu thụ trong 1 ngày**

###

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | ………………………………………………… |  |

### **b. Tính tiền điện phải trả trong 1 ngày**

**Giá 1 số điện (1 kWh) = 1850 đồng**

………………………………

### **c. Cách lựa chọn đồ dùng điện tiết kiệm điện năng**

### **- Chọn thiết bị có nhãn năng lượng tiết kiệm điện (5 sao hoặc inverter)**

- Ưu tiên thiết bị có công nghệ mới như: Tủ lạnh inverter, Điều hòa inverter…

- Sử dụng các thiết bị điện có công suất, tính năng phù hợp, tắt thiết bị khi không sử dụng, không để các thiết bị ở chế độ chờ.

- Tránh dùng nhiều thiết bị cùng một lúc nếu không cần thiết.

- Sử dụng các nguồn điện thay thế khác như điện mặt trời, điện gió…

- Vệ sinh và bảo trì định kỳ để thiết bị hoạt động hiệu quả.

* 👉 **Thông điệp**: Tiết kiệm điện không chỉ giúp giảm chi phí sinh hoạt, mà còn là hành động nhỏ mang lại lợi ích lớn cho môi trường!